

Số: /BC-UBND

Cẩm Lương, ngày tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả triển khai, thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em

Thực hiện công văn số 855/UBND – LĐTBXH ngày 17/4/2023 của UBND huyện Cẩm Thủy về việc đề nghị báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 của Quốc hội. UBND xã Cẩm Lương báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH XÂM HẠI TRẺ EM

1. Số lượng trẻ em bị xâm hại

- Tổng số trẻ em bị xâm hại: Không
- Số trẻ em và độ tuổi của trẻ em bị xâm hại theo từng hình thức được quy định tại Điều 4 và các điều khác của Luật Trẻ em: Không

(Kèm theo Phụ lục I)

2. Đánh giá tình hình xâm hại trẻ em.

Công tác chăm sóc phòng chống xâm hại trẻ em được các ban ngành đoàn thể trên địa bàn xã thường xuyên quan tâm tổ chức thực hiện vì vậy trong những năm vừa qua trên địa bàn xã Cẩm Lương không có các trường hợp trẻ em bị xâm hại dưới các hình thức.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Rà soát, ban hành chính sách, văn bản có liên quan đến trẻ em.

(Kèm theo Phụ lục II)

1.1. Kết quả đạt được.

- Số lượng, loại văn bản đã ban hành từ 19/6/2020 đến nay (rà soát theo nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết 121/2020/QH14 và Quyết định 1472/QĐ-TTg): UBND xã đã ban hành 27 văn bản có liên quan đến trẻ em.

- Thời gian, tiến độ ban hành: Đảm bảo thời gian tiến độ để các ban ngành, đoàn thể, các thôn tổ chức triển khai tốt các nhiệm vụ liên quan đến công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em.

- Đánh giá chất lượng văn bản đã ban hành: Các văn bản ban hành đều đảm bảo chất lượng và đúng quy định của pháp luật.

1.2. Tồn tại, hạn chế; khó khăn, vướng mắc

- Tồn tại, hạn chế: Việc triển khai các văn bản đến nhân dân, đoàn viên, hội viên có lúc có thời điểm chưa thường xuyên

- Khó khăn, vướng mắc: Không

- Giải pháp: lồng ghép công tác triển khai thông qua nhiều hình thức phù hợp như hội nghị nhân dân, hội nghị đoàn viên, hội viên, tuyên truyền trực tiếp. Phát huy vai trò của hệ thống loa truyền thanh của xã và loa phát thanh của các thôn.

1.3. Đánh giá về công tác ban hành chính sách, văn bản có liên quan đến trẻ em.

Các văn bản ban hành đều đảm bảo chất lượng, tiến độ, tạo điều kiện để các cấp, các ngành tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ.

2. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ trẻ em, kiến thức, kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em

2.1. Kết quả đạt được (rà soát theo nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết 121/2020/QH14 và Quyết định 1472/QĐ-TTg)

- Đối tượng được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục: Người dân trên địa bàn xã, Học sinh tại các trường tiểu học, trung học cơ sở xã Cẩm Lương.

- Nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục: phổ biến Luật trẻ em và các Nghị định, Chỉ thị về bảo vệ trẻ em, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình và các biện pháp phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp để bảo vệ trẻ em kịp thời, hiệu quả, nhất là phòng, chống xâm hại tình dục, bạo lực trẻ em trong gia đình; Truyền thông về Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111), Tổng đài điện thoại Ngôi nhà Ánh Dương Thanh Hóa (số 1800.1744) để trẻ em, gia đình, cơ quan, tổ chức, người dân liên hệ khi có nhu cầu tìm hiểu thông tin, thông báo, tố giác nguy cơ, hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Thường xuyên quán triệt Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 5/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; Nghị quyết 121/2020/QH14 và Quyết định 1472/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

- Các hình thức, biện pháp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục: Về hình thức tuyên truyền phong phú, hấp dẫn thiết thực như: Sinh hoạt chi bộ Đảng, Sinh hoạt của các tổ chức chính trị xã hội, hội nghị, các hoạt động truyền thông, các trường học trên địa bàn xã, thông qua các hoạt động hưởng ứng như: “ Ngày vì chất dinh dưỡng” “ Tuần lễ dinh dưỡng. ngoài ra còn tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của xã, loa phát thanh của thôn. Tuyên truyền bằng pano, băng zôn qua các trục đường chính của xã.

- Kết quả tác động đối với nhận thức và hành động của trẻ em trong nâng cao kỹ năng tự bảo vệ bản thân; tác động đối với gia đình, nhà trường và xã hội về phòng, chống xâm hại trẻ em: Thông qua các hình thức tuyên truyền đã từng bước nâng cao nhận thức đối với cả trẻ em, gia đình và xã hội. Vì vậy công tác

bảo vệ chăm sóc trẻ em trên địa bàn xã đạt hiệu quả không để xảy ra tình trạng trẻ em bị xâm hại, bạo lực trong thời gian vừa qua.

2.2. Tồn tại, hạn chế; khó khăn, vướng mắc

- Tồn tại, hạn chế.

Công tác tuyên truyền bảo vệ chăm sóc trẻ em có lúc có thời điểm chưa thường xuyên liên tục.

- Khó khăn, vướng mắc: Không

- Nguyên nhân.

Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em của xã chủ yếu do công chức chuyên trách theo dõi về Lao động - Thương binh và Xã hội đảm nhận, trong khi khối lượng công việc rất lớn đã ảnh hưởng đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về quyền trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn xã.

- Giải pháp.

Làm tốt công tác thông tin tuyên truyền, giáo dục bằng nhiều hình thức phù hợp

3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra về phòng, chống xâm hại trẻ em: Không

4. Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em

4.1. Kết quả đạt được (rà soát theo nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết 121/2020/QH14 và Quyết định 1472/QĐ-TTg)

- Công tác chỉ đạo, điều hành: Được quan tâm thường xuyên thực hiện, tạo điều kiện cho công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em trên địa bàn xã được triển khai đồng bộ, hiệu quả.

- Công tác báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp hằng năm việc thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em của địa phương: Các nội dung liên quan đến trẻ em tại địa phương được UBND xã tổng hợp báo cáo với HĐND xã để triển khai thông qua các hội nghị tiếp xúc cử tri, kỳ họp hội đồng nhân dân xã

- Tổ chức công tác phối hợp liên ngành trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em: Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, ban ngành, đoàn thể trong việc phòng, chống xâm hại trẻ em cơ bản thực hiện đồng bộ, phân công nhiệm vụ rõ ràng, chủ động triển khai theo đúng chức năng nhiệm vụ được giao. Công tác thông tin, giáo dục truyền thông về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em được chú trọng thường xuyên.

- Tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh nơi công cộng, từng bước trang bị hệ thống kỹ thuật giám sát an ninh: Hiện nay hệ thống camera an ninh trên địa bàn xã đã đi vào hoạt động với 35 điểm lắp camera trên địa bàn toàn xã đã góp phần vào việc quản lý, giám sát các khu vực công cộng.

- Thường xuyên tăng cường bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Làm tốt công tác tuyên truyền nhằm xóa bỏ tình trạng tảo hôn trên địa bàn xã.

- Thường xuyên kiện toàn nhân sự ban bảo vệ chăm sóc trẻ em của xã khi có thay đổi nhân sự, thực hiện họp giao ban định kỳ để đưa ra các giải pháp phù hợp đảm bảo công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em.

4.2. Tồn tại, hạn chế; khó khăn, vướng mắc

- Tồn tại, hạn chế, Khó khăn, vướng mắc.

Trình độ dân trí, thu nhập của một bộ phận dân cư còn thấp, chưa đảm bảo cuộc sống, nhiều gia đình do bố mẹ phải đi làm ăn xa nên không có điều kiện trong việc chăm sóc, giáo dục con và chưa nhận thức được nguy cơ xâm hại ở trẻ em.

Việc trang bị kiến thức, kỹ năng cho các đối tượng trẻ em yếu thế, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt gặp nhiều khó khăn do các em không có điều kiện về thời gian, thiếu sự chăm sóc.

Nguồn vốn đầu tư xây dựng các điểm vui chơi, các trang thiết bị phục vụ hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em vẫn còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới.

- Nguyên nhân.

Trình độ dân trí, thu nhập của một bộ phận dân cư còn thấp, chưa đảm bảo cuộc sống, nhiều gia đình do bố mẹ phải đi làm ăn xa nên không có điều kiện trong việc chăm sóc, giáo dục con và chưa nhận thức được nguy cơ xâm hại ở trẻ em.

Việc trang bị kiến thức, kỹ năng cho các đối tượng trẻ em yếu thế, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt gặp nhiều khó khăn do các em không có điều kiện về thời gian, thiếu sự chăm sóc.

- Giải pháp.

Tăng cường phối hợp quản lý trẻ em giữa nhà trường và gia đình và xã hội

Kêu gọi các nhà đầu tư, huy động nguồn lực nhân dân để xây dựng các khu vui chơi công cộng lành mạnh cho trẻ em.

Quản lý chặt trẻ em trước nguy cơ từ môi trường mạng internet.

5. Bảo đảm nguồn lực phù hợp cho công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em

5.1. Kết quả đạt được (rà soát theo nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết 121/2020/QH14 và Quyết định 1472/QĐ-TTg)

Do điều kiện của xã cong gặp nhiều khó khăn vì vậy kinh phí cho công tác chăm sóc bảo vệ trẻ em mới chỉ được trích ra từ kinh phí hoạt động của UBND

xã để hỗ trợ công tác tuyên truyền và tổ chức các hoạt động nhân dịp tết trung thu cho các cháu.

5.2. Tồn tại, hạn chế; khó khăn, vướng mắc

- Tồn tại, hạn chế. Khó khăn, vướng mắc.

Không có kinh phí cho công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em

- Nguyên nhân.

Đời sống nhân dân trên địa bàn xã còn gặp nhiều khó khăn

- Giải pháp.

Xã hội hóa vận động nguồn kinh phí cho hoạt động chăm sóc bảo vệ trẻ em.

III. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Quốc hội: Không

2. Đối với Chính phủ: Không

3. Đối với các bộ, ngành: Không

4. Đối với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội: Không

5. Đối với UBND tỉnh:

- Thường xuyên mở lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em của xã, tập huấn cho đội ngũ công tác viên của thôn về kiến thức chính sách, pháp luật về quyền trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em và chăm sóc trẻ em, tâm lý trẻ em.

- Xem xét hỗ trợ phân bổ kinh phí cho hoạt động chăm sóc và bảo vệ trẻ em của cấp xã.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn xã Cẩm Lương. UBND xã báo cáo để phòng lao động thương binh xã hội được biết để theo dõi và tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTBXH huyện (b/c)
- TTr. Đảng ủy, TTr.HĐND xã (B/c);
- Chủ tịch, các phó chủ tịch UBND xã (b/c)
- MTTQ, các đoàn thể chính trị xã hội (p/h)
- Lưu: VT, VHCS.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trương Văn Tính

